| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÌNH XUYÊN**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 156/2023/HS-ST
Ngày 09 - 9 - 2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Hoàng Văn Sỹ.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quang Thái và ông Nguyễn Văn Hảo.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 139/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2023/QĐXXST-HS ngày 16/8/2023 và Thông báo hoãn phiên toà số 49/2023/TB-TA ngày 30/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 21/02/1990 tại huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố LN, thị trấn HC, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1958 và con bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1957; có vợ là Trần Thị Lan P (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Hoạt động bản thân: Tháng 9/2009, Nguyễn Văn H tham gia nghĩa vụ quân sự tại tiểu đoàn 39 – Bộ tham mưu – Quân khu 2, đến 31/8/2011, H hoàn thành nghĩa vụ quân sự xuất ngũ trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Xuân Th**, sinh ngày 02/6/1999 tại huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố LN, thị trấn HC, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không;

con ông Nguyễn Xuân G, sinh năm 1969 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/4/2023 đến ngày 08/4/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại tại nơi cư trú. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Tổ dân phố ĐN, thị trấn HC, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc. (Vắng mặt)

Chị Trần Thị Tố U, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Khu 1, thị trấn PC, huyện PN, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1957. Nơi cư trú: Tổ dân phố LN, thị trấn HC, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt)

Anh Phạm Văn N, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn TĐ, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1986, HKTT: TDP ĐN, thị trấn HC, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc và Trần Thị Tố U, sinh năm 1986, HKTT: Khu 1, thị trấn PC, huyện PN, tỉnh Phú Thọ có mối quan hệ tình cảm. Khoảng 20h30’ ngày 01/4/2023, C điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger BKS: 19C1-177.25 chở U đi từ thị trấn TĐ về thị trấn HC, tỉnh Vĩnh Phúc để nghỉ ngơi. Khi đi đến thành phố Vĩnh Yên thì U nói với C có nhu cầu sử dụng ma túy và nhờ C mua hộ 01 viên ma túy “kẹo” và 01 “chỉ ma túy ke” để sử dụng thì C đồng ý. Lúc này, khoảng 23h00’ ngày 01/4/2023, Nguyễn Văn C sử dụng điện thoại di động của mình gọi đến số điện thoại của em họ là Nguyễn Văn H, sinh năm 1990, HKTT: TDP. LN, thị trấn HC, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc hỏi mua 01 viên ma túy “kẹo” và 01 “chỉ ma túy ke”. Do không có sẵn ma túy nên H bảo C đợi để hỏi, nếu có thì sẽ báo lại. Sau đó, H gọi điện thoại cho bạn là Nguyễn Xuân Th SN 1999 ở cùng tổ dân phố hỏi xem có mua được ma túy không, nếu được thì mua 01 viên ma túy “kẹo” và 01 “chỉ ma túy ke” để mang về bán cho C. Thh nói không biết chỗ nào để mua. Sau đó, H tiếp tục liên hệ với 01 nam giới không rõ tên tuổi địa chỉ (qua số điện thoại 0344.003.758) hỏi mua của nam giới này 01 viên ma túy “kẹo” và 01 “chỉ ma túy ke” với giá là 2.100.000 đồng, hẹn gặp nhau tại khu vực chung cư BQ ở phường KQ, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc để mua bán ma túy. Sau khi hỏi mua được ma túy, H gọi điện báo cho C biết có ma túy bán cho C với giá 2.400.000 đồng yêu cầu đưa trước tiền. C đồng ý rồi hẹn gặp H ở khu vực trước cửa hàng ĐMX thuộc khu phố 2, thị trấn HC, huyện BX,

tỉnh Vĩnh Phúc để đưa tiền. Sau đó, H gọi điện rủ Th đi cùng. Th đồng ý điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter BKS: 24B3-156.25 đến gặp H tại điểm hẹn. Khi gặp nhau, U đưa cho C 2.400.000 đồng rồi C đưa số tiền cho H rồi yêu cầu đem ma túy đến Khách sạn NH ở TDP. CĐ, thị trấn HC, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau đó, Th điều khiển xe mô tô chở H đến khu vực cây xăng gần chung cư BQ để mua ma túy. Tại đây, H mua được của nam giới lạ mặt 01 viên ma túy "kẹo" và 01 "chỉ ma túy ke" với giá 2.100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu vào trong người rồi cùng Th đi về thị trấn HC, huyện BX, trên đường đi H nói với Th mua ma túy bán cho C được lợi 300.000 đồng, H và Th chia nhau mỗi người được 150.000 đồng. Sau đó, cả hai đi ăn đêm hết 60.000 đồng, còn 240.000 đồng H chia cho Th 120.000 đồng. Lúc này, tại khách sạn NH, U nhờ C mượn cho mình 01 bộ đèn nháy và 01 chiếc đĩa sứ để sử dụng ma túy nên C đã gọi điện thoại cho Th hỏi mượn. Th, H cùng đi về nhà Th lấy 01 bộ đèn nháy và 01 chiếc đĩa sứ màu trắng cùng số ma túy mua được đem đến phòng 207 Khách sạn NH đưa cho C, lúc này khoảng 0h15' ngày 02/4/2023. Tại đây, H lấy túi ma túy "ke", "kẹo" và đĩa sứ, đèn nháy đưa cho C thì C bảo H đưa ma tuý cho U cầm. U cầm gói ma tuý và đèn nháy còn đĩa thì không mượn nữa do trước đó đã mượn được của khách sạn. Sau đó, H và Th cầm theo chiếc đĩa sứ của Th rồi cả hai đi về nhà. Sau khi mua được ma túy, U một mình sử dụng hết viên ma túy "kẹo" bằng hình thức cho vào miệng uống cùng với nước Coca Cola. Sau đó, U đổ một phần ma túy "ke" ở trong túi nilon ra đĩa sứ rồi tự "xào" ma túy "ke" để sử dụng bằng cách đốt tờ giấy ăn hơ nóng ở đáy đĩa sứ và mượn Giấy phép lái xe mô tô của C đảo ma túy, chia thành hai đường nhỏ và sử dụng tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng của U cuốn tự chế ống hút để hít ma túy vào cơ thể. Số ma túy còn lại, U cất giấu trong phòng. Đến 02h00' ngày 02/4/2023, nhận được tin báo, công an huyện Bình Xuyên đến kiểm tra tại phòng số 207 Khách sạn NH, lập biên bản sự việc.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu tại phòng 207 Khách sạn NH:

- 01 túi nilon bên trong có chứa chất cục tinh thể dạng đá, màu trắng nghi là ma túy, thu giữ trên mặt đệm bông trải giường. Vật chứng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A;

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng, đường kính 20cm, thu giữ trên mặt đệm bông trải giường, 01 (một) ống hút làm bằng tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng, 02 đầu được cố định bằng vỏ đầu thuốc lá; 01 giấy phép lái xe số AU990376 mang tên Nguyễn Văn C, thu giữ trên kệ chậu rửa mặt trong phòng vệ sinh. Vật chứng được niêm phong trong thùng cát tông có ký hiệu A1.

- 01 đèn nháy của Nguyễn Xuân Th, thu giữ trên mặt đệm bông;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, đã qua sử dụng, có số IMEI: 352984112160089 của Nguyễn Văn C;

Đến sáng ngày 02/4/2023, H, Th biết được việc cơ quan Công an kiểm tra phát hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của U tại khách sạn NH nên đã đến Công an huyện Bình Xuyên để đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xr, số IMEI: 353078108256214 của Nguyễn Văn H;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, số IMEI: 353284073578356, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 xe mô tô tô nhãn hiệu Exciter BKS: 24B3-156.25 và 150.000 đồng của Nguyễn Xuân Th;

- 01 xe ô tô Ford Ranger màu đen, đã cũ BKS: 19C-177.25 của Trần Thị Tố U.

- Số tiền 150.000 đồng do bà Nguyễn Thị Đ (mẹ của Nguyễn Văn H) giao nộp.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Bình Xuyên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân Th ở TDP LN, thị trấn HC, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc. Khám xét khẩn cấp phương tiện xe ô tô Ford Ranger, BKS: 19C-177.25 của Trần Thị Tố U. Kết quả: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Ngày 02/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định trưng cầu giám định số 149 để xác định mẫu vật A gửi giám định có phải là chất ma túy không? Loại và khối lượng của mẫu gửi? Tại Kết luận giám định số 897/KLGĐ ngày 05/4/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: "Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4712g *(không phẩy bốn bảy một hai gam, không kể bao bì)* loại Ketamine."

Hoàn lại mẫu vật sau giám định, gồm: 0,4237 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Ngày 02/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định trưng cầu giám định số 150 để xác định mẫu vật A1 gửi giám định có bám dính chất ma túy không? Loại chất ma túy gì? Tại Kết luận giám định số 898/KLGĐ ngày 05/4/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

*"1. Trên bề mặt của đĩa sứ hình tròn trắng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có bám dính chất ma túy, loại Ketamine.*

*2. Trên ống hút của tờ tiền polime mệnh giá 20.000VNĐ có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có bám dính chất ma túy, loại Ketamine.*

*3. Trên bề mặt của giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Văn Chương có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có bám dính chất ma túy, loại Ketamine."*

Hoàn lại mẫu vật sau giám định, gồm: 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 20cm; 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000VNĐ cuốn tròn thành ống hút; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Văn C.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định để tìm chất ma túy trong nước tiểu của Trần Thị Tố U, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân Th. Kết quả: tìm thấy chất ma túy MDMA và Ketamin trong nước tiểu đã thu của Trần Thị Tố U; tìm thấy chất ma túy Morphin trong mẫu nước tiểu đã thu của Nguyễn Văn H; không tìm thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu đã thu của Nguyễn Văn C, Nguyễn Xuân Th.

Tại Cáo trạng số 145/CT - VKSBX ngày 28 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu luận tội đối với các bị cáo: Giữ nguyên Cáo trạng như đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân Th.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Bị cáo Nguyễn Văn H từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/4/2023.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Bị cáo Nguyễn Xuân Th từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/4/2023 đến ngày 08/4/2023.

Qua điều tra xác định, Nguyễn Văn H và Nguyễn Xuân Th không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Đề nghị xử lý tài sản, vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân Th khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, các bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng, đề nghị Hội

đồng xét xử cho các bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Đ (là mẹ của bị cáo H) đã nộp thay H số tiền 150.000 đồng tiền thu lời bất chính của bị cáo. Tại phiên toà bà Đ không yêu cầu bị cáo H phải trả cho bà số tiền trên và bà không có yêu cầu gì khác.

Quá trình điều tra và tại phiên toà người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Văn N trình bày: Th mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter BKS: 24B3-156.25 của anh, sau đó Th sử dụng xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, anh không biết nên anh N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại xe cho anh tiếp tục sử dụng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, Nguyễn Văn H và Nguyễn Xuân Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như: lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; vật chứng vụ án đã thu giữ; kết luận giám định…; cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 0h15’ ngày 02/4/2023, tại phòng 207 Khách sạn NH thuộc tổ dân phố CĐ, thị trấn HC, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn H, sinh năm 1990 và Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1999 cùng có HKTT: TDP. LN, thị trấn HC, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc có hành vi bán trái phép 01 viên ma túy “kẹo” và 01 gói ma túy loại Ketamine cho Nguyễn Văn C, sinh năm 1986, HKTT: TDP. ĐN, thị trấn HC, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc, sau đó Trần Thị Tố U, sinh năm 1986, HKTT: Khu 1, thị trấn PC, huyện PN, tỉnh Phú thọ sử dụng hết 01 viên ma túy “kẹo” và một phần số ma túy Ketamine mua được thì bị Công an huyện Bình

Xuyên kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 0,4712g ma túy Ketamine còn lại cùng toàn bộ tang vật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân Th có hành vi mua bán trái phép 01 viên ma túy "kẹo" và 01 gói ma túy loại Ketamine với mục đích để bán cho đối tượng nghiện đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*"

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đầu thú và bị cáo H hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy cần xử lý nghiêm, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung, cũng như cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ý thức chấp hành pháp luật.

Riêng đối với bị cáo Th thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức, bị cáo phạm tội lần đầu, không phải đối tượng nghiện ma tuý, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã đầu thú nên chỉ cần xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra xác minh và tại phiên tòa làm rõ các bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản ở địa phương. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6] Trong vụ án này còn có đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Văn H và Nguyễn Xuân Th ở khu vực chung cư BQ thuộc phường KQ, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, nhưng H không biết tên tuổi địa chỉ của người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được danh tính

nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Trần Thị Tố U là người mua ma túy để sử dụng. Bản thân U chưa có tiền án, tiền sự về hành vi liên quan đến ma túy, tại thời điểm bị công an kiểm tra, lập biên bản sự việc, U đang tàng trữ 0,4712g ma túy Ketamine (để trên giường trong phòng nơi U nghỉ) chưa đủ 1 gam ma túy Ketamine nên hành vi của U không cấu thành tội phạm. Ngày 30/6/2023, Công an huyện Bình Xuyên đã xử phạt hành chính đối với U về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy là đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn C là người giúp U mua ma túy để sử dụng. Việc U sử dụng ma túy là do U chủ động sử dụng, tiền mua ma túy là tiền của U và U nhận ma tuý của H. Ngoài U sử dụng ma túy thì không còn người nào khác sử dụng mua nên hành vi của C không cấu thành tội phạm mà chỉ là hành vi giúp sức cho việc sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 30/6/2023, Công an huyện Bình Xuyên đã xử phạt hành chính đối với C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1981, HKTT: TDP CĐ, TT. HC, huyện BX là chủ khách sạn NH, anh Nguyễn Hữu Bình, sinh năm 1999, HKTT: TDP KX, phường TC, TP. PY, tỉnh Vĩnh Phúc là lễ tân khách sạn. Chị H, anh B không biết việc U và C thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy, không biết việc Th, H bán ma túy cho U và C. Khi thấy khách có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy đã chủ động báo Công an huyện Bình Xuyên đến kểm tra nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên không đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,4237 gam mẫu ma túy và toàn bộ bao gói cơ quan giám định hoàn lại; 02 đĩa sứ, 01 đèn nháy đã thu là công cụ sử dụng trái phép chất ma túy, các mẫu trả giám định nước tiểu, 02 đầu lọc thuốc lá cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 của Nguyễn Văn C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xr của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus của Nguyễn Xuân Th là phương tiện liên lạc mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu, bán phát mại nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000 VNĐ cuộn thành ống hút cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Văn C là giấy tờ cá nhân của C nên cần trả lại cho Nguyễn Văn C.

Đối với 01 xe ô tô Ford Ranger BKS: 19C-177.25 qua điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu của công ty cổ phần đầu tư và dịch vụ TP, trụ sở tại khu 11, xã PL, huyện PN, tỉnh Phú Thọ giao cho anh Lê Thanh T, sinh năm 1982,

HKTT: khu 2, xã PC, huyện PN, tỉnh Phú Thọ quản lý. Ngày 01/4/2023, U mượn chiếc xe trên của anh T nói đi có việc cá nhân, anh T không biết việc U sử dụng xe để đi sử dụng trái phép chất ma túy. Anh T là người đại diện theo ủy quyền của công ty TP có đơn đề nghị cơ quan điều tra trả lại xe cho U để U trả lại xe cho anh T. Ngày 12/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên trả lại chiếc xe trên cho Trần Thị Tố U.

Đối với chiếc xe mô tô tô nhãn hiệu Exciter BKS: 24B3-156.25 đã tạm giữ của Nguyễn Xuân Th, qua điều tra xác định, ngày 02/4/2023, Th mượn chiếc xe trên của anh Phạm Văn N, sinh năm 1992, HKTT: tổ dân phố 1, thị trấn TĐ, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc, sau đó sử dụng xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, anh N không biết. Anh N đề nghị được trả lại xe, tuy nhiên xe không có giấy đăng ký xe, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh chủ xe mô tô nhưng đến nay chưa triệu tập được để làm rõ nguồn gốc xe nên cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xe để xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với số tiền 150.000 đồng đã tạm giữ của Nguyễn Xuân Th, 150.000 đồng đã tạm giữ của bà Nguyễn Thị Đ (mẹ của Nguyễn Văn H nộp thay H) là tiền thu lời bất chính của các bị cáo nên cần tịch thu để nộp Ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Xuân Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **02** (hai) năm **03** (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/4/2023.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Th **01** (một) năm **09** (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/4/2023 đến ngày 08/4/2023.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ 0,4237 gam mẫu ma túy và toàn bộ bao gói cơ quan giám định hoàn lại; 04 mẫu trả nước tiểu cùng toàn bộ bao gói cơ quan giám định hoàn lại; 01 đèn nháy; 02 đĩa sứ; 02 đầu lọc thuốc lá.

Tịch thu, bán phát mại, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xr; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng và số tiền 300.000 đồng.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn C 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Văn C.

(*Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 08 tháng 8 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên*).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên;
- Bộ phận THA hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Văn Sỹ**